

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ 2014

(Giảng lần thứ 4)

PHẨM THỨ 8: TÍCH CÔNG LŨY ĐỨC

Tập 226

Chủ giảng: Lão Pháp Sư Thích Tịnh Không

Thời gian: 03/08/2015

Giảng tại: Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông

Dịch giả: Sư cô Thích Tâm Thường

Giáo chánh: Thích Thiện Trang

Kính chào chư vị Pháp sư, quý vị đồng học, mời an tọa. Thỉnh mọi người cùng tôi đồng quy y Tam Bảo:

A-xà-lê tồn niệm, ngã Đệ tử Diệu Âm, tử tùng kim nhật, nãi chí mạng tồn, quy y Phật-Đà, lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt-Ma, ly dục trung tôn, quy y Tăng-Già, chư chúng trung tôn. (3 lần)

Mời xem Đại Kinh Khoa Chú, trang 560, từ hàng thứ 5, câu thứ 2, trong Kinh Kim Cang nói, chúng ta xem từ đây:

《金剛經》曰：以無我、無人、無眾生、無壽者，修一切善法。依真諦門，即無四相也 **“Kim Cang Kinh viết: dĩ vô Ngã, vô Nhân, vô Chúng sinh, vô Thọ giả, tu nhất thiết thiện pháp. Y Chân đế môn, tức vô tứ tướng dã”** (Trong Kinh Kim Cang nói: dùng không có Ta, không có Người, không có Chúng sanh, không có Thọ giả, để tu tất cả pháp thiện. Nương tựa cửa Chân đế, thì không có bốn tướng). Về tu hành, bất luận là tại gia hay xuất gia, chẳng thể không sáng tỏ giáo lý, chính là kinh giáo. Vào thời đại này của chúng ta, thời kỳ Mạt pháp của đức Phật, thời Mạt pháp, còn có

người giảng, còn có người nghe, nhưng người chân tu rất ít, đây chính là Mạt pháp. Mạt pháp đến ngày nay, cũng giống như tình hình xã hội thông thường, suy yếu đến tột cùng. Thời đại Mạt pháp của đức Thế Tôn còn, mà rất ít [người] nhìn thấy, Diệt pháp ngược lại thì rất nhiều [người] thấy. Diệt pháp là gì? Là không còn Phật pháp nữa, có kiểu dáng của Phật pháp, nhưng không có thực chất của Phật pháp. Thực chất chính là kinh giáo, nghiêm túc từ trong kinh giáo mà hấp thụ chất dinh dưỡng để bồi dưỡng cho chính mình. Nên chẳng thể không đọc kinh sách. Bốn câu nói ấy trong Kinh Kim Cang hay! Chúng ta có thể làm được bốn câu ấy thì liền vào cửa rồi, nếu làm không được bốn câu ấy, thì chưa vào cửa, mà ở ngoài cửa. Đó là điều được nói trong nửa phần đầu trong Kinh Kim Cang, phá bốn tướng, nửa phần sau cao hơn thế này, là phá bốn kiến. Ở đây là không có tướng Ngã, không có tướng Nhân, không có tướng Chúng sanh, không có tướng Thọ giả, để tu tất cả pháp thiện. Phá bốn kiến đó là Pháp thân Bồ-tát, đó là Chánh pháp của đức Như Lai, chứ không phải Mạt pháp. Chánh pháp có giảng kinh, có nghe kinh, có tu hành, có chứng quả, đầy đủ cả bốn điều này, vậy là Chánh pháp. Không có chân tu, không có chứng quả, vẫn còn giảng kinh, vẫn còn nghe kinh, thì đó là Mạt pháp.

Làm sao chúng ta có thể chuyển từ Mạt pháp lên đến Tượng pháp, thì chúng ta được cứu rồi. Thật sự được cứu, thật sự có thành tựu, trong tất cả Pháp môn, đích thực vẫn chỉ là Tịnh tông, tín nguyện trì danh, tín nguyện có thể vãng sanh, sanh đến Thế giới Cực Lạc chính là Chánh pháp. Thế giới Cực Lạc của A Mi Đà Phật chưa từng nghe nói có Tượng pháp, có Mạt pháp, chưa từng nghe nói qua. Thế giới Cực Lạc là Chánh pháp, hơn nữa mãi mãi là Chánh pháp, không suy yếu không biến đổi, luôn là Chánh pháp. Chúng ta phải tranh thủ, điều đó mới là thật. Nếu không thể vãng sanh, thì vẫn tạo Lục đạo Luân hồi như cũ, luân hồi là giả, nhưng giả mà thật sự khổ, giống

như gặp ác mộng, ác mộng thật sự không dễ chịu, sau khi tỉnh lại liền biết đó là giả. Nếu chúng ta vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, liền tỉnh lại thôi, quay đầu nhìn lại thấy, Lục đạo Thập pháp giới trước đây đều là giả.

Trên Kinh này nói với chúng ta làm thế nào để tu tất cả pháp thiện. Tất cả pháp thiện là gì? Chính là Tam Quy, Ngũ giới, Thập thiện mà bình thường nói. Ở nước ta, Ngũ luân, Ngũ thường, Tứ duy, Bát đức là pháp thiện, trên thực tế, không khác với điều Phật pháp đã nói, là một không phải hai. Ngũ thường chính là Ngũ giới, không sát sanh, là Nhân, nhân từ, không trộm cướp là Nghĩa, không tà dâm là Lễ, không uống rượu là Trí, không vọng ngữ là Tín, Nhân Nghĩa Lễ Trí Tín chính là Ngũ giới, danh từ được nói khác nhau, nhưng thực chất hoàn toàn giống nhau. Có thể nói lão Tổ tông chúng ta không phải là Phật Bồ-tát tái lai sao? Chắc chắn là vậy. Người dân tộc này ở phương Đông, từ xưa đến nay thì nhân từ, có tâm yêu thương, loại tâm yêu thương này là có cảm, thì Phật Bồ-tát liền có ứng, cảm ứng đạo giao, đến thế gian này để thị hiện, giáo hóa chúng sanh. Thân hành ngôn giáo, những điều Thánh Hiền, Phật Bồ-tát đã dạy, thì chính bản thân quý Ngài đã làm được tất cả, thân tâm thanh tịnh, không nhiễm mảy trần, đó là tấm gương phá bốn tướng cho chúng ta xem. Tu thiện phải buông xuống bốn tướng: không có Ta, không có Người, không có Chúng sanh, không có Thọ giả, đó là tâm thế nào? Là tâm thanh tịnh, thì tu thiện mới là thiện chân thật. Phàm phu chúng ta cũng tu, nhưng có Ta, có Người, có Chúng sanh, có Thọ giả, những điều thiện của chúng ta tu, chính là y theo những điều được nói trong kinh, tu những gì Giới luật nói đến, thiện pháp ở thế gian, quả báo ở nhân thiên, ra không khỏi Lục đạo, chẳng thể không biết điều này.

Thực chúng đức bốn, y Chân đế môn, chính là không có bốn tướng, đã phá bốn tướng. 植眾德本者，修一切善法也 “Thực chúng đức bốn giả, tu

nhất thiết thiện pháp dã” (*Thực chúng đức bốn: là tu tất cả pháp thiện*). Tất cả thiện pháp có lợi đối với chúng sanh, đều nên tu tập, học tập. Chúng ta ngay trong đời này, gặp được một duyên: tu tất cả pháp thiện, duyên như vậy, không dễ gặp được duyên. Tất cả pháp thiện này là gì? Ngài Trương Tải đã nói: 為往聖繼絕學 **“Vị vãng Thánh kế tuyệt học”** (*Vì bậc Thánh xưa mà tiếp nối sự học đã dứt*); Như trong Phật pháp đã nói, tiếp nối huệ mạng của chư Phật. Đây là gì? Là mạch Pháp của đại Thánh đại Hiền thế gian và xuất thế gian, nếu không có người kế thừa, thì sẽ bị đoạn dứt trong thời đại này. Nếu thật sự bị đoạn dứt, thì vấn đề nghiêm trọng, người về sau không có phước nữa. Vì vậy phát tâm lớn, đó là đại tâm thế nào? Đại tâm làm Thánh, làm Hiền, đại tâm làm Phật, làm Pháp thân Bồ-tát. Cách tu ra sao? Nương theo Kinh điển, là bốn câu ấy trong Kinh Kim Cang để tu.

Ở nước ta, vào hiện nay, mạch Pháp của thế gian và xuất thế gian thấy đều là được cấm từ trên Văn tự học, văn tự là phương tiện truyền đạt của kinh giáo. Hiện nay không có người học Văn tự học, không có người có thể thâm nhập Kinh tạng nữa. Chúng ta phát đại tâm này, để đề xướng Văn tự học, cấm gốc giáo dục. Đây là việc lớn, chứ không phải việc nhỏ, vậy là tu tất cả pháp thiện. Tất cả Kinh giáo của Thánh Hiền ở thế gian, là dùng thứ này để viết ra, Tam tạng Kinh điển trong pháp xuất thế gian, cũng là dùng Văn ngôn văn để viết ra, vật dẫn giống nhau, là gốc rễ lớn của pháp thế gian và xuất thế gian. Nên chúng tôi hi vọng trong thời đại này sẽ xuất hiện vài vị Hứa Thận, chuyên gia về Văn tự học, thế thì pháp thế gian và xuất thế gian sẽ được tỏa sáng. Đây là việc lớn, đây không phải việc nhỏ. Đây là điều mà chư Phật Bồ-tát tán thán, được đại Thánh đại Hiền khen ngợi. Mong rằng những người trẻ nên phát đại tâm này, tiếp nối huệ mạng của Phật, chính là vì bậc Thánh xưa mà tiếp nối sự học đã dứt.

Chúng ta phải coi việc này như đại sự số một trong đời của chúng ta đây mà làm. Có thể làm tốt được không? Tôi khích lệ đồng học, nhất định quý vị có thể làm tốt. Vì sao? Bởi thật sự phát tâm này, thì Tổ tông bảo hộ quý vị, chúng Thần bảo hộ quý vị. Ở nhân gian tìm không ra người giúp quý vị, nhưng có, nói chúng Thần không bảo hộ quý vị là điều không có. Có phải chịu khổ không? Cần phải chịu khổ, tại sao? Bởi khổ là sự khảo nghiệm tín tâm kiên cố của chính quý vị, quý vị chịu không được khảo nghiệm thì sẽ bị đào thải, đó chẳng phải đức Phật không bảo hộ, mà là quý vị chịu không nổi khảo nghiệm. Những người khảo nghiệm quý vị chính là Phật Bồ-tát, cũng có yêu ma quỷ quái. Yêu ma quỷ quái hi vọng mạch Pháp bị đoạn dứt, những người quý vị đây đều vào Địa ngục, mục đích của họ là ở chỗ này. Phật Bồ-tát bảo hộ quý vị, chịu nổi được khảo nghiệm, vượt qua cửa ải, thuận buồm xuôi gió, thì quý vị thành tựu rồi. Thành tựu của quý vị, có thể kéo dài mạch Pháp của Thánh Hiền thế gian và xuất thế gian, chẳng những kéo dài, mà còn phát dương quang đại. Quý vị độ bao nhiêu chúng sanh? Độ được chúng sanh trên toàn thế giới. Quý vị nói việc này có đáng làm không? Khổ nạn này để một mình tôi gánh chịu, tôi không sợ, dù vất vả đến mấy, tôi cũng phải đột phá, tôi cũng phải kiên trì, tôi tuyệt không buông lơi, sau đó Phật Bồ-tát mới trải đường cho quý vị, quý vị mới có thể thuận buồm xuôi gió. Nếu không có Phật Bồ-tát chiếu cố, thì người và yêu ma quỷ quái phá hoại quá nhiều quá nhiều! Ở đâu? Ở ngay trước mắt.

Những thứ nào là yêu ma quỷ quái? Ngài Tả Khâu Minh nói rất hay, quý vị xem trong Tả Truyền, 人棄常則妖興 “**nhân khí thường tắc yêu hưng**” (người bỏ đạo thường thì yêu ma hưng thịnh). Quý vị xem xã hội ngày nay, người ta đã vứt bỏ đi Ngũ thường, học Phật thì bỏ đi Ngũ giới, Ngũ giới là gì? Là sát đạo dâm vọng tửu, Ngũ thường là Nhân Nghĩa Lễ Trí

Tín, không còn nữa, mà bất nhân, bất nghĩa, không có lễ, không có trí, không có tín, vậy làm sao đây? Xã hội hiện nay có phải như thế không? Yêu quái là gì? Đây chính là tiêu chuẩn. Có thể tuân thủ Ngũ thường là người, là thiên nhân, trời người. Người đã bỏ cả thấy Ngũ thường, đó là yêu ma quỷ quái. Thấy rất rõ ràng, thấy rất sáng tỏ. Nhưng yêu ma quỷ quái này, trong tâm mắt của Đệ tử Phật chúng ta là gì? Xưa nay là Phật, không thể coi thường họ, chẳng thể không cung kính, chẳng thể không cúng dường, chỉ là không thể đi con đường của họ, phải phát tâm ảnh hưởng đến họ, giúp họ quay đầu, họ quay đầu thì họ là Phật Bồ-tát. Vì sao làm việc như vậy? Bởi mê quá sâu, mê quá nghiêm trọng, mê quá mức rồi, mới trở thành như thế này. Chúng ta qua lại với họ thì vẫn phải tôn kính họ, tôn kính họ là xuất phát từ sự chân thành, không phải gượng ép. Tại sao? Bởi chúng ta đã tỉnh ngộ, người tỉnh ngộ là số ít, người mê ở trong đó thì đa số. Thiếu số muốn ảnh hưởng đa số này, giúp họ quay đầu, nếu không có Phật lực gia trì thì làm thế nào được? Chắc chắn có Phật lực gia trì. Phật lực gia trì, chính là duyên phận mà quý vị không ngờ tới, quý vị sẽ gặp được, quý vị nhận biết, quý vị có thể nắm bắt, không để điều đó luống qua, những điều ấy là trợ duyên của quý vị, thì nguyện vọng của chúng ta có thể đạt được. Nguyện vọng của chúng ta là nguyện vọng của Phật Bồ-tát, nguyện vọng của chúng ta là nguyện vọng của tất cả chúng sanh, không phải của cá nhân tôi. Cá nhân chúng ta chỉ mong cầu sanh Tịnh Độ, cầu sanh Tịnh Độ, buông xuống vạn duyên, đó chính là thực chúng đức bốn.

植者，種植也 “**Thực giả, chủng thực dã**” (*Thực: là vun trồng*), tỉ dụ cho việc vun trồng. 德 “**Đức**” là gì? Đức là 善 “**thiện**”. Nói đơn giản, điều phù hợp với Ngũ luân, Ngũ thường, Tứ duy, Bát đức, đó là đức, là đức của cổ Thánh tiên hiền nước ta. Phù hợp với những Kinh điển mà Phật Bồ-tát

ban cho chúng ta, tiêu chuẩn được đặt ra trong Kinh điển, gồm Tam học: Giới-Định-Huệ, Ngũ giới Thập thiện, Lục hòa Lục độ, Thập nguyện Phổ Hiền, đầy đủ rồi, đó là đức, đó là thiện. Khởi tâm động niệm không có trái nghịch, lời nói việc làm không có trái nghịch, thì người này chính là trồng các gốc đức, họ đang vun trồng các gốc đức. Ở đây Niệm lão nói với chúng ta, 諸善萬行之功德 **“chư thiện vạn hạnh chi công đức”** (công đức của tất cả vạn hạnh thiện), dùng Phật pháp để nói, chính là Thập Thiện Nghiệp. Thập Thiện Nghiệp: chắc chắn không thể xem nhẹ điều này, nhất định không thể xem điều này là quá dễ, cũng không thể xem thành quá khó, chỉ cần chúng ta chịu làm. Thập Thiện Nghiệp Đạo là gốc rễ, gốc rễ của Giới luật, trong Tiểu thừa, triển khai điều này chính là ba ngàn oai nghi mà A-la-hán tu, là sự triển khai của Thập thiện, còn quy nạp lại chính là mười điều; Trong Đại thừa, Bồ-tát triển khai thành 84 ngàn thiện hạnh. 84 ngàn, con số này là đại biểu viên mãn, không thể xem đó thành con số để xem, xem thành con số, 84 ngàn thì không nhiều, vẫn chưa tới 100 ngàn, mà là đại biểu viên mãn. Nên bất luận Đại thừa Tiểu thừa, Tông môn Giáo hạ, Hiển giáo Mật giáo, 84 ngàn Pháp môn được đức Thích Ca Mâu Ni Phật truyền thọ, đều lấy điều này làm gốc, thấy đều gây dựng trên nền tảng của Thập Thiện Nghiệp Đạo. Nên điều đầu tiên trong Tịnh Nghiệp Tam Phước, quý vị xem, 孝養父母，奉事師長，慈心不殺，修十善業 **“hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự Sư trưởng, từ tâm bất sát, tu Thập Thiện Nghiệp”** (hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự Sư trưởng, từ tâm không giết, tu Thập Thiện Nghiệp), điều thứ nhất trong Tam phước, là gốc rễ lớn của sự tu học thế gian và xuất thế gian. Không thể thành tựu đạo nghiệp, thì sai lầm ở đâu? Chắc chắn chưa làm được Thập thiện. Chưa làm được Thập thiện, thì thiện của họ là thiện giả, họ không phải thiện thật. Đích thực là thế nào? Họ chưa đoạn trừ tham sân si mạn nghi, đó là ý niệm, ý niệm bất thiện, tâm bất thiện;

Về khẩu nghiệp, thân nghiệp khẳng định là oán hận não nộ phiền, là Thập ác, là giả, không phải thật. Chúng ta phải thật làm, không thể có oán hận đối với người ác, không thể nổi nóng. Là người ác, người ác cũng là Phật, bản chất không xấu, chỉ là bị mê hoặc thôi, mê hoặc thì phải tha thứ cho họ, phải giúp họ quay đầu, đó là Bồ-tát. Chúng ta cần học theo Bồ-tát, nắm chắc gốc rễ này.

Công đức của tất cả vạn hạnh thiện, 為佛果大覺之根本者，稱為德本 “**vi Phật quả Đại giác chi căn bốn giả, xưng vi đức bốn**” (là gốc rễ của Phật quả Đại giác, xưng là đức bốn). Đồng học Tịnh tông chúng ta, năm khoa mục trong hành môn chính là đức bốn, Tịnh Nghiệp Tam Phước, Lục hòa kính, Tam học, Lục độ, Thập nguyện Phổ Hiền: chính là năm khoa này, rất dễ nhớ. Nếu quá nhiều thì nhớ không được, nhớ không được thì làm sao có thể làm được? Chúng ta chỉ nắm chắc năm điều này, năm khoa mục này, niệm niệm không được quên mất. Thời thời khắc khắc Khởi tâm Động niệm, lời nói việc làm, đều tương ứng với năm khoa mục này, thì người này thật sự có đức. Chúng ta không cần nhìn người khác, mà nhìn chính mình, chính mình có bỏ đi những điều này không.

Tiếp theo nói đến vị trí, 又萬德之根本稱為德本。依是義故，阿彌陀佛名號，體具萬德，名召萬德，故曰德本 “**hựu vạn đức chi căn bốn xưng vi đức bốn. Y thị nghĩa cố, A Mi Đà Phật danh hiệu, thể cụ vạn đức, danh chiêu vạn đức, cố viết đức bốn**” (thêm nữa, gốc rễ của vạn đức gọi là đức bốn. Vì nương theo nghĩa ấy, danh hiệu A Mi Đà Phật, bản chất vốn có đủ vạn đức, danh hiệu dẫn đến vạn đức, nên nói là đức bốn). Đây là thế nào? Là niệm Phật, phải biết điều này. Nếu người niệm Phật đã vi phạm năm khoa nói ở trước, thì việc niệm Phật uống công rồi. Việc niệm Phật này có lậu, lậu là gì? Là không tuân thủ năm khoa mục trước đó, quý vị đã rí

chảy công đức niệm Phật, không bảo tồn được, đã rỉ chảy tất cả rồi, lậu là phiền não, theo phiền não mà rỉ chảy, không còn công đức nữa. Điều này rất đáng sợ, việc này rất thường thấy. Điều quan trọng nhất, tôi có phản tỉnh không, tôi có rỉ chảy không? Không hiểu với cha mẹ, không kính với Sư trưởng, thì rỉ chảy rồi. Đây không phải rỉ chảy nhỏ, đây là rỉ chảy lớn. Hiểu thân tôn sư là gốc của gốc, rễ của rễ. Tu thành kính là tu từ đâu? Chính là tu từ đây. Ấn tổ nói, *一分誠敬得一分利益，十分誠敬得十分利益* “**nhất phần thành kính đắc nhất phần lợi ích, thập phần thành kính đắc thập phần lợi ích**” (*một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích*). Dùng tâm thành kính để đối với cha mẹ, đối với Sư trưởng, sau đó dùng loại tâm thành kính này đối với tất cả chúng sanh, thì người này làm gì có đạo lý không thành Phật.

Vì vậy niệm một câu A Mi Đà Phật này, chính là trồng các gốc đức. Tại sao? Bởi chúng ta nói năm khoa mục: Tam phước, Lục hòa, Tam học, Lục độ, Thập nguyện, đều ở trong một câu danh hiệu A Mi Đà Phật này, nên câu Phật hiệu này là tất cả gốc đức. Công đức của danh hiệu không thể nghĩ bàn, chúng ta niệm câu Phật hiệu này có những đức này không? Ai niệm A Mi Đà Phật đầy đủ các đức? Có, A Mi Đà Phật của lão Hòa thượng Hải Hiền chính là đầy đủ các đức. Chúng ta xem những người thân cận với ngài, truyền thông tin cho chúng ta những gì chúng ta được nghe, ngài thật sự từ bi, ngài thật sự xả mình vì người, ngài đã làm được. Khai hoang, trồng cây lương thực, rau, cây ăn trái, để cứu giúp người, chứ ngài không bán lấy tiền, gia đình nào thiếu, thì ngài đưa đến tận cửa nhà, vô cùng hoan hỷ, cả đời chưa từng đỏ mặt với ai, chưa bao giờ nổi giận. Đến đâu để tìm người như vậy? Ngài làm cho chúng ta thấy, chính là nói với chúng ta, giống như vậy mới là

Đệ tử của đức Mi Đà, giống như thế mới là một học trò của đức Thích Ca Mâu Ni Phật.

Chúng ta đọc kinh, chưa thể y giáo phụng hành, vậy đọc kinh uống công rồi. Đọc kinh có hai mục đích: Một là, tiếp nhận giáo huấn của đức Phật, hai là tu Thiền định. Về tu Thiền định, đọc kinh văn từ đầu đến cuối rất rõ ràng, không đọc sai chữ nào, không đọc sót chữ nào, đó là tu Định. Định lâu rồi, bỗng nhiên khai ngộ, vậy thì sáng tỏ rồi, sáng tỏ này là sáng tỏ tất cả các pháp, thông một kinh thì thông hết tất cả kinh. Lão Hòa thượng Hiền công nói điều gì tôi cũng biết, đó chính là khai ngộ rồi. Đọc kinh chính là trì giới, sự trì giới này là tất cả tướng, tức là tất cả pháp, tương ứng với điều được nói trên Kinh Kim Cang. Định lâu rồi, không biết duyên phận nào thì bỗng nhiên khai ngộ, lúc này vô cùng cảm ơn, quý vị sẽ đi bái Phật, cảm tạ đại ân đại đức của Phật Bồ-tát, quý vị quay đầu rồi. Quay đầu từ chỗ nào? Quay đầu từ Lục đạo, quay đầu từ Thập pháp giới, một khi quay đầu chính là Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Một phương hướng, một mục tiêu, hướng về Đại đạo Vô thượng Bồ-đề mà tiến bước lên.

Đồng học Tịnh tông càng thù thắng hơn, có A Mi Đà Phật đến giúp quý vị, đến chiếu cố quý vị. Quý vị tu hành ở Thế giới Cực Lạc, Thế giới Cực Lạc thuần thiện thuần tịnh, không có bất thiện, không có ô nhiễm, Tập khí dù nặng đến đâu, nhưng không có duyên thì không khởi hiện hành, đó là nơi lý tưởng nhất để tu hành. Phật Bồ-tát thị hiện cho chúng ta, chúng ta phải ghi nhớ, có trăm điều tốt chứ không có điều hại nào. Phật Bồ-tát là người tốt bậc nhất ở thế gian, chúng ta phải tin đối với các Ngài, các Ngài buông xuống vạn duyên, không nhiễm mảy trần, chúng ta phải noi gương các Ngài.

Về đạo tràng, nếu thật sự những Đại phú Trưởng giả ở thế gian này, Phật tử Phật giáo kiên thành, thì tôi khuyên bảo họ xây dựng đạo tràng,

cung cấp cho đại chúng tu hành, bất luận tại gia hay xuất gia, [đều] tốt. Khi đạo tràng được xây dựng, nếu quý vị khỏe mạnh, thì quý vị hộ trì đạo tràng, quý vị không khỏe mạnh, thì thành lập đạo tràng như một pháp nhân xã đoàn, chọn vài đồng sự để quản lý, phù hợp với luật pháp quy định của quốc gia, do Chính phủ đến bảo hộ. Đạo tràng ấy không thuộc về người nào đó, mà là của đoàn thể. Tốt! Nếu chính mình còn trẻ, thể lực rất tốt, vậy thì có thể dùng phương pháp, mượn dùng, quý vị cần 10 năm, thì tôi cho quý vị mượn 10 năm; Quý vị cần 20 năm, thì tôi cho quý vị mượn 20 năm; Khi quý vị không dùng, tu hành không như pháp, thì tôi thu lại đạo tràng, đó là tài sản của tư nhân. Tốt! Đó là hạnh Bồ-tát, đạo Bồ-tát, đó không phải keo kiệt, mà là có trách nhiệm. Không phải cứ ngu si mê muội, không có trách nhiệm, tôi cúng dường quý vị, bản thân quý vị cố gắng làm, có làm hay không thì không liên quan tới tôi, điều này không được. Nếu họ không phải như pháp, thì tôi liền thu lại; Nếu như pháp, thì tôi cho quý vị sử dụng, cho quý vị sử dụng vô thời hạn, để quý vị an tâm làm đạo, thành tựu đạo nghiệp của quý vị, đây là có trí huệ. Không có trí huệ, mà xây dựng đạo tràng nguy nga tráng lệ, là hại người. Họ không lưu luyến ở nơi ấy, họ có tâm cảnh giác, niệm niệm còn mong cầu vãng sanh, còn mong liễu sanh tử xuất Tam giới; Nếu sống ở nơi này quá tốt, thì không muốn đi nữa, cũng quên mất Lục đạo Luân hồi rồi, giúp họ tạo nghiệp, quý vị có phải gánh chịu trách nhiệm nhân quả không?

Khi xây chùa, nếu trong chùa này không có pháp, thì trách nhiệm nhân quả có thể lớn hơn! Không nhỏ! Chẳng thể không biết. Tôi đến lúc tuổi già mới sáng tỏ vì sao cả đời đức Thích Ca Mâu Ni Phật không xây đạo tràng, [để] không có sai lầm này. Xây dựng đạo tràng chắc chắn có vấn đề, bởi vì trong Tăng đoàn đó của quý vị, không phải mỗi người đều là người tái lai, không thể nào, người tái lai chỉ có vài người, vẫn còn rất nhiều là bác địa

phàm phu, người nghiệp chướng phiền não rất nặng, người đích thực sáng tỏ thật ra không phải đa số, nhất định phải biết điều này. Vậy làm sao đây? Chẳng thể không đọc kinh sách, đọc kinh sách thì biết, không đọc kinh sách thì không biết. Thường xuyên đọc, thường xuyên nghĩ đến giáo huấn của đức Phật, làm thế nào chúng ta thực hiện được, làm thế nào phát dương quang đại điều đó, làm thế nào truyền cho người sau, để Phật pháp nhiều đời được hưng thịnh, phải luôn giữ được tâm này, thì chúng ta có trí huệ, sẽ không bị hoàn cảnh này mê hoặc nữa.

Danh hiệu của đức Mi Đà, vốn đầy đủ vạn đức, danh hiệu dẫn đến vạn đức, chú trọng ở danh hiệu dẫn đến vạn đức, người bình thường không biết điều này. Vốn đầy đủ vạn đức thì dễ hiểu, còn danh hiệu dẫn đến vạn đức thì ý nghĩa này sâu, nên gọi là đức bốn. Điều quan trọng nhất của danh hiệu này, là thức tỉnh chính mình, niệm một câu A Mi Đà Phật này, hoặc Nam Mô A Mi Đà Phật, A Mi Đà Phật là ai? A Mi Đà Phật là Tự Tánh Phật, Tự Tánh Mi Đà, duy tâm Tịnh Độ. Tất cả đức Phật thành Phật, đều gọi là A Mi Đà Phật, vì sao vậy? Bởi ý nghĩa của A Mi Đà Phật là Vô Lượng Giác, đức Phật nào không phải là Vô Lượng Giác? Ngay cả lão Hòa thượng Hải Hiền cũng nói điều gì tôi cũng biết, vậy điều gì cũng biết có phải là Vô Lượng Giác không? Quý vị mới biết được danh hiệu dẫn đến vạn đức. Câu Phật hiệu này là tự lợi lợi tha, thường hay quay lại soi chiếu phẩm cách của chính mình, thì họ thật sự đã trồng gốc đức rồi, họ không có niệm uổng công. Tại sao? Bởi họ có thể đảnh Niệm Phật Tam-muội. Người đảnh Niệm Phật Tam-muội nhất định khai ngộ, bất luận là Đại ngộ, Tiểu ngộ, Triệt ngộ, đều là đức. Nên danh hiệu đích thực dẫn đến vạn đức.

Mỗi đồng học học Phật chúng ta: đều biết một câu nói, trên thực tế điều ấy là dường như biết mà không biết, tu tích công đức, tích công lũy đức, đều

biết, nhưng tôi muốn tích công lũy đức. Cách tích lũy thế nào? Thì không biết. Mỗi ngày làm việc tốt, hành thiện, ăn chay, phóng sanh, làm những điều này, mà không biết việc đó là có đức, nhưng rất ít, không bằng niệm Phật, niệm Phật thì danh hiệu dẫn đến vạn đức, những đức nhỏ ấy của quý vị thầy đều ở trong đó, nhưng không ai biết. Người thật sự biết, thì người đó sẽ dốc hết sức mà niệm Phật. Những năm cuối đời của lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, nửa năm trước khi vãng sanh, một ngày niệm 140 ngàn tiếng Phật hiệu. Đó là biểu diễn cho chúng ta xem, là đang biểu pháp, để cho chúng ta thấy điều gì? Là danh hiệu dẫn đến vạn đức, vậy mới là thật sự tích công lũy đức, không thể nghĩ bàn.

Tu hành nói ở công phu, công phu nhìn từ đâu? Nhìn từ hoàn cảnh xung quanh, Lục căn ở trong cảnh giới Lục trần mà nhìn, nhìn công phu của quý vị, quý vị có phải có đức không. Đức là gì? Đức là thiện. Thiện là gì? Là Tam Quy, Ngũ giới, Thập thiện, Lục hòa, Tam học, Lục độ, đều là thiện, thiện chính là đức. Khởi tâm Động niệm, lời nói việc làm của chúng ta tương ứng với thiện, hay là không tương ứng với thiện? Khi không thể nói là thiện hay ác, thì tương ứng với Vô minh. Vô minh là gốc, gốc rễ của sanh tử Lục đạo; Giác ngộ là gốc của thành Phật làm Tổ, giác chính là mê, mê thì không giác. Làm thế nào giữ được Tự Tánh giác của chúng ta? Đó chính là Sáu căn ở trong cảnh giới Sáu trần: mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi nếm vị, sự xúc chạm của thân, cho đến sự hiểu biết của ý, đối tượng của Ý thức Thứ sáu là tri, tác dụng này là do tự nhiên, vừa tiếp xúc liền hiểu rõ, hiểu rõ thì thế nào? Hiểu rõ mà để trong tâm, đó gọi là tạo nghiệp rồi, đó là bị ô nhiễm rồi. Phải biết Chân Tâm không bị ô nhiễm, thứ bị ô nhiễm là Vọng tâm. Người học Phật đều từng nghe một câu nói, lưu lại chúng tử trong A-lại-da. A-lại-da là gì? Là nhà kho, phòng cất giữ, phàm phu trong Lục đạo từ Thiên đường đến Địa ngục, không có một ai ngoại lệ, mỗi ngày

không biết tạo bao nhiêu nghiệp, đều được chứa đựng trong phòng tư liệu này, chủng tử nghiệp tập. Thứ này phiền phức, gặp được duyên liền khởi hiện hành. Việc gặp duyên khởi hiện hành này, chính là Lục đạo Luân hồi, họ ra không được, đời đời kiếp kiếp vô lượng kiếp khổ không tả xiết. Chủng tử thiện thì đến ba đường thiện để chịu quả báo, chủng tử ác thì ở trong ba đường ác để chịu quả báo. Lục đạo Luân hồi đến từ đâu? Chính là đến như vậy. Có việc này không? Trên Kinh Kim Cang nói rất hay, *一切有為法，如夢幻泡影* “**nhất thiết Hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh**” (*tất cả pháp Hữu vi, như mộng ảo bọt bóng*), đích thực, Lục đạo Luân hồi thật sự là mộng ảo bọt bóng, mộng ảo bọt bóng làm cho quý vị không được an tâm, làm cho tâm ý của quý vị hoảng loạn, quý vị làm sao đây? Làm cho quý vị khổ không tả xiết.

Người hiện nay phiền phức, người nước ta đã bỏ đi luân lý đạo đức, không còn Ngũ luân, không còn Ngũ thường, cũng không còn Tứ duy Bát đức nữa. Điều này đáng sợ biết bao! Nếu không còn những thứ này, thì sẽ tạo ra nghiệp gì? Tất cả đều là nghiệp của Địa ngục Vô Gián. Nếu nhân duyên gặp được người tốt mà tu thiện nghiệp, Ngũ giới Thập thiện, tu thiện nghiệp, thì quả báo ở cõi trời cõi người. Thọ mạng nhân thiên đều là có hạn, thọ mạng đến rồi, hưởng hết phước thiện rồi, trong A-lại-da đều là chủng tử của tội nghiệp, chúng liền hiện hành, khởi tác dụng rồi, dẫn quý vị đến ba đường ác, đời đời kiếp kiếp khổ không nói được. Gặp được Phật pháp, Phật là thường xuyên trao cơ hội cho quý vị, mà quý vị không biết, quý vị không thể tiếp nhận, quý vị còn nói Ngài là mê tín, nên bỏ lỡ duyên của Phật ở trước mặt. Nhưng Phật Bồ-tát, cứ luôn luôn thị hiện ở trước mặt quý vị, để cho quý vị có một ý niệm tỉnh ngộ, quý vị nắm bắt điều đó, nắm bắt thì liền được cứu rồi. Có thể y giáo phụng hành, đặc biệt là Tịnh tông, rất khó

gặp được duyên của Tịnh tông! Giống như ngài Bành Tế Thanh đã nói, ‘một ngày hi hữu khó gặp từ vô lượng kiếp đến nay’, ngày này quý vị gặp được Tịnh tông, là hi hữu khó gặp từ vô lượng kiếp đến nay, làm sao ngày này quý vị gặp được? Gặp được nhưng không tin, thì đời này không được lợi ích. Phải gặp bao nhiêu đời, thì quý vị mới sinh ra tín tâm đối với Tịnh tông. Có tín tâm, thì đạt được điều kiện của vãng sanh, có tín tâm, thật sự chịu đi, thế thì được sanh. Ưa thích niệm Phật, thì phẩm vị tăng cao. Pháp môn này, vãng sanh là đức thứ nhất, phẩm vị là đức thứ hai, điều nào quan trọng? Vãng sanh là quan trọng. Vãng sanh liền bất thoái, vãng sanh chính là bậc A-Duy-Việt-Trí. Còn điều nào tuyệt vời hơn không? Nên người bình thường không thể tiếp nhận, không thể tin, quá lợi ích rồi, làm gì có việc như vậy? Đạo lý của Tịnh tông kiến lập ở đâu? Kiến lập ở chỗ: tất cả chúng sanh xưa nay là Phật. Nên phương pháp đơn giản này, có thể giúp quý vị thành Phật, chỉ cần quý vị tin, chỉ cần quý vị kiên trì không thoái chuyển.

Ba vị Thánh ở chùa Lai Phật, làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta. Lão Hòa thượng Hải Hiền, Sư đệ của ngài là ngài Hải Khánh, còn có người ở cách không xa trong thời đại đó, có một vị Hòa thượng Lão Đức, cũng đến biểu diễn cho chúng ta, làm thị hiện; Về Cư sĩ tại gia, thì mẹ của ngài, 86 tuổi vãng sanh, tự tại! Biết trước ngày giờ, đến lúc nói đi liền đi rồi, không có bệnh khổ, không có tử khổ. Bất cứ người nào cũng không thể tránh khỏi sanh lão bệnh tử, nhưng về già thì các ngài không có lão khổ, đầu óc minh mẫn, thân thể khỏe mạnh, không có già khổ, không có bệnh khổ, không có tử khổ, quý vị xem, bất cứ ai cũng không thể tránh khỏi, các ngài chỉ có sanh khổ, còn già, bệnh, chết ở phía sau thì không có khổ, không khổ. Đó cũng là đức, các ngài đạt được rồi.

Tiếp theo, Niệm lão dẫn một đoạn kinh văn trong quyển thứ sáu của sách Giáo Hành Tín Chứng, giải thích về gốc đức, 德本者，如來德號 “**đức bốn giả, Như Lai đức hiệu**” (*đức bốn: là đức hiệu của Như Lai*). Như Lai ở đây không phải chỉ một vị Phật, mà tất cả người tu hành chứng quả, người chứng đắc Phật quả đều xưng là Như Lai, nói Như Lai là danh hiệu chung, đức bốn là đức hiệu của Như Lai. 此德號者，一聲稱念，至德成滿 “**Thử đức hiệu giả, nhất thanh xưng niệm, chí đức thành mãn**” (*Về đức hiệu này, xưng niệm một tiếng, thành mãn chí đức*), rất ít người biết câu này. Quý vị niệm một tiếng, rất cung kính niệm một tiếng A Mi Đà Phật, đây là đức gì? Là chí đức. Chí là đạt đến rốt ráo viên mãn, tột cùng gọi là chí. Đây là sự thành tựu viên mãn của vạn đức, gọi là thành mãn. Xưng niệm một tiếng, xưng niệm nhiều tiếng, còn có gì hơn được nữa? Thế là để chúng ta nghĩ tới, vì sao có một hạng người từ sáng đến tối, Phật pháp nói Phật hiệu không gián đoạn trong 24 giờ. Chúng tôi từng thấy, tình cờ đã thấy những ngôi chùa nhỏ dưới quê, quý vị xem những ông già bà cả ấy, tuổi tác rất lớn, một chuỗi tràng hạt, một câu Phật hiệu, quý vị hỏi các cụ điều gì, các cụ cũng nói A Mi Đà Phật, vẻ mặt tươi cười, dường như các cụ không biết nói chuyện, chỉ biết nói A Mi Đà Phật, vô cùng đáng mến. Quý vị hỏi các cụ điều gì, thì các cụ nói A Mi Đà Phật, A Mi Đà Phật, hỏi các cụ thế nào, thấy đều trả lời quý vị: A Mi Đà Phật. Hạng người ấy có phước, có đại phước báo. Nơi này có vài người như thế, thì sẽ không có tai nạn, do công đức niệm Phật của họ mà chiêu cảm ra. Không phải người niệm Phật chân chánh thì không biết. Người niệm Phật nên khen ngợi họ, phải cung kính đối với họ, phải cúng dường họ cho thật tốt, đến lúc ăn cơm, đến cúng dường họ một chén cơm, họ thật niệm Phật, nhưng không nên quên họ, không nên xem thường họ, cho rằng các cụ bà không có tri thức. Không có tri thức, nhưng các cụ bà biết niệm Phật, vậy còn gì tuyệt vời hơn? Đại thiện tri thức mới có thể làm

được. Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ một ngày với 140 ngàn tiếng Phật hiệu, không kém với các cụ bà ấy.

Quý vị xem câu tiếp theo đây, 眾禍皆轉 **“chúng họa giai chuyển”** (mọi tai họa đều được chuyển). Đó là tầm quan trọng của mấy câu này trong sách Giáo Hành Tín Chứng, đức bốn: là đức hiệu của Như Lai, về đức hiệu này, xưng niệm một tiếng, thành tựu viên mãn chí đức, đều chuyển mọi tai họa. Thế gian hiện nay có quá nhiều tai nạn! Gần đây nhất, đồng học trích một đoạn tin tức cho tôi xem, tin tức nói về vùng duyên hải California, nước Mỹ, gần vùng duyên hải Thái Bình Dương là bị đứt gãy, chính là do chỗ đất ấy nhô ra, bên dưới là trống rỗng, sợ sụp xuống, trên bản đồ đều có vẽ một đường, hơn 1.000 km. Còn có một công viên Yellowstone, núi lửa siêu cấp, nhà Khoa học đưa ra báo cáo, hiện nay có khả năng xảy ra động đất lớn và núi lửa bùng phát, tỉ lệ này càng ngày càng rõ ràng, cảnh báo mọi người phải chú ý tới, có thể bùng phát bất cứ lúc nào, có một tin tức như vậy. Làm sao đây? Dùng tới một câu kinh văn này, hi vọng các đồng tu ở bên California, đều có thể chân thành cung kính niệm câu Phật hiệu này. Câu Phật hiệu này, xưng niệm một tiếng, thành tựu viên mãn chí đức, đều chuyển mọi tai họa. 十方三世德號之本，故曰德本也 **“Thập phương tam thế đức hiệu chi bản, cố viết đức bản dã”** (Là gốc của đức hiệu trong mười phương ba đời, nên nói là đức bản). Điều này tốt, câu này. Trái đất này thật sự gặp vấn đề rồi, trước đây chưa từng nghe nói, mỗi ngày đâu có nhiều tai nạn như thế, vậy nguyên nhân là gì? Đều là do tất cả ý niệm bất thiện, ngôn hạnh bất thiện mà chiêu cảm lấy. Trên kinh Phật nêu ra muốn làm sáng tỏ cho chúng ta, tâm tham là chiêu cảm nạn nước, gió mưa không điều hòa, gây ra tai nạn, tham, là nạn nước. Sân khuể, là nạn lửa, nạn lửa là gì? Là nhiệt độ tăng lên. Nghe nói có một số nơi vượt quá 40 độ, không bình

thường, trong lịch sử ghi lại chưa từng có nhiệt độ cao như vậy. Còn có núi lửa phun trào, cháy rừng, đều có liên quan tới sự tức giận. Ngu si là chiêu cảm nạn gió. Ở đây chúng ta thái bình, tốt! Tin tức nói về nước Mỹ thường xuyên có vòi rồng, tổn thất vô cùng nặng nề, là do ngu si; Có người nói với tôi: hiện nay rất nhiều nơi, đất này bỗng nhiên bị lún xuống, người đi đường, xe cộ liền bị rơi vào trong hố, rất nhiều. Tôi chưa từng thấy, cũng rất ít nghe nói, những đồng tu ấy nói với tôi, hiện nay rất nhiều, điều này trong Phật pháp nói là ngu si, không tin Thánh Hiền, không tin Phật Bồ-tát, coi thường Tổ tiên, cho rằng Tổ tiên không có sự hiểu biết, không có Khoa học, không bằng người hiện nay. Thời xưa Tổ tiên chúng ta tuy không có Khoa học, nhưng cuộc sống dễ chịu, thiên hạ thái bình, họ thật sự hưởng thụ được phước báo của cõi người. Hiện nay chúng ta được thân người, nhưng không cảm nhận được hạnh phúc của cõi người, mà mỗi ngày đều đang cảm nhận tai họa, không bằng Cổ nhân.

Chúng tôi đang nghĩ đến việc làm giáo dục truyền thống, những điều lão Tổ tông đã dạy, chúng ta nghiêm túc để học tập lại lần nữa, không cần phải chỉnh sửa. Một khi chỉnh sửa thay đổi, thì không còn nguyên vị ban đầu, không còn công đức viên mãn nữa, quý vị phá hoại điều đó rồi. Những sách hay ấy của lão Tổ tông, đã trải qua mấy ngàn năm khảo nghiệm, đều thông qua, không có xảy ra việc gì, đó chính là những thứ tốt. Nếu chúng ta nghĩ thứ ấy không phù hợp với trào lưu của thời đại, mà sửa lại một chút, hễ sửa thì xong rồi, sửa sai rồi, không thể sửa. Nên chúng tôi kiên trì điều này, học những thứ của lão Tổ tông, thì phải giống như trẻ nhỏ đọc Tứ thư, lấy tất cả những sách giáo khoa trong trường tư thục trước đây về, lão lão thật thật để dạy, để học, xem có hiệu quả hay không. Chúng ta đi làm thực nghiệm, thực nghiệm thành công, mọi người nhìn thấy rồi, Đệ Tử Quy do Cổ nhân biên soạn, không phải người hiện nay. Chúng ta đề xướng sách đó

thì không ai tin, rất nhiều người đến chất vấn tôi, hỏi tôi vì sao phải đề xướng sách đó. Tôi nêu lên một ví dụ, tôi nói trước mặt chúng ta đặt một cái cân, bên này để một quyển Đệ Tử Quy, quyển sách mỏng, bên đây chúng ta để Tứ Thư Ngũ Kinh, Thập Tam Kinh, thậm chí Tứ Khố Toàn Thư, cũng được đặt ở đây, vậy hai bên như thế nào? Tôi nói hai bên ngang bằng. Làm sao điều này có thể ngang bằng? Tôi nói, quý vị phải biết đa số những sách bên đây, như Bác học, Thẩm vấn, Thận tư, Minh biện, làm điều ấy, quyển sách nhỏ này là đốc hành, những điều ấy đều làm không được, còn không bằng quyển sách này. Họ nghe hiểu được tỉ dụ này của tôi. Đọc những sách ấy rất nhiều, nhưng làm không được, chưa làm được một thứ nào; Còn đọc quyển sách này, họ làm được rồi, [trở thành] hiếu tử hiền tôn, người nào cũng khen ngợi. Không thể sửa đổi những thứ của người xưa, đặc biệt là nhà Phật nói, *一即一切，一切即一* “**nhất tức nhất thiết, nhất thiết tức nhất**” (*một là tất cả, tất cả là một*), một, là Đệ Tử Quy, tất cả là bao nhiêu sách hay như thế ở Trung Hoa, những điều được thu lại trong Tứ Khố, làm sao có thể xem nhẹ chứ? Muốn cứu xã hội, muốn cứu nhân loại, muốn cứu trái đất, phải dựa vào đốc hành. Nói những lời trống rỗng không có ích gì, thật sự từ trên tâm địa mà tạo nên sự thay đổi.

Trong đó điều quan trọng nhất, cũng có gốc rễ, gốc rễ này, là Thật tướng Các pháp được nói trong kinh Đại thừa, chúng ta cần làm rõ ràng đối với Chân tướng tất cả pháp, Đại thừa coi trọng điều này. Chân tướng là gì? Chính là Chân đế, Tục đế được nói trong Phật pháp. Phật Bồ-tát biết, Chân tướng là Không, Không ở đây chẳng thể nói là không có, chẳng thể nói là thứ gì cũng có, vậy nên nói Chân không chẳng phải không. Một điều khác chính là Có, người thế tục thừa nhận Tục đế, Chân tướng của Tục đế là gì? Là Diệu hữu chẳng phải có. Chân không chẳng phải không, Diệu hữu chẳng

phải có, không phải thật có, vì sao? Bởi sanh diệt trong sát-na. Quý vị làm rõ ràng tất cả, không dính vào hai bên, thì viên mãn rồi, liền thành Phật rồi. Thật sự vì sao không thể dính vào? Bởi thật sự không có gì cả, nhưng nó có thể hiện tướng, hiện tướng là Diệu hữu, tướng này là sanh diệt trong sát-na, quý vị hoàn toàn không thể nắm bắt. Thất địa Bồ-tát trở xuống là nắm bắt không được, Bát địa trở lên là nhìn thấy rồi, thấy được Chân tướng, nhưng quý ngài không để trong tâm, đó là thế nào? Là Tánh đức, sự ẩn hiện của Tánh đức khác nhau. Tự Tánh gặp được duyên sẽ hiện tướng, khi duyên biến mất, thì không thấy tướng nữa, cho nên Tự Tánh có ẩn hiện khác nhau. Còn A-lại-da có sanh diệt khác nhau, A-lại-da là Vọng tâm. Nên trên Kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta thế giới này, Chân tướng của thế giới này là do tâm hiện thức biến, tướng đến từ đâu? Do Tự Tánh biến hiện. Như Lục tổ Đại sư Huệ Năng đã nói, 何期自性，能生萬法 **“hà kỳ Tự Tánh, năng sanh vạn pháp”** (nào ngờ Tự Tánh, có thể sanh vạn pháp), có thể sanh có thể hiện là Tự Tánh; Không còn duyên nữa, thì nó không hiện, không còn nữa, nó không phải thật, đây là Chân tướng sự thật, nên không thể lấy tướng. Tâm của quý ngài định rồi, sẽ không bị tướng này quấy nhiễu, biết tướng này, tướng có nhưng Tánh Không, thể là Không, thì không chấp trước. Diệu hữu chẳng phải có, là do A-lại-da biến hiện, Y Chánh trang nghiêm của Thập pháp giới là Diệu hữu, hữu ở đây là sanh diệt trong sát-na, nhà Khoa học hiện nay đã quan sát được trong thiết bị. Đều không nhiễm cả hai bên Không-Hữu, vô cùng rõ ràng, vô cùng sáng tỏ, không khởi tâm không động niệm, không phân biệt không chấp trước, đó là hồi quy Tự Tánh, như vậy viên mãn thành Phật rồi.

Vì thế năm xưa khi đức Thích Ca Mâu Ni Phật còn ở đời, thị hiện cho chúng ta là cả đời dạy học, Ngài là thân phận gì? Là thân phận người Thầy.

Vị Thầy ấy có nền giáo dục không phân biệt dòng tộc, hơn nữa là dạy học nghĩa vụ, không thu học phí, người đến không từ chối, người đi không giữ lại, Đệ tử thường theo gồm 1255 người, đó là những vị đi theo Thầy, không rời khỏi. Tăng đoàn ấy không có đạo tràng, đại tự nhiên chính là đạo tràng, hoạt động của các Ngài ở trong rừng, ở bờ sông, lưu vực sông Hằng là nơi đức Phật thường hay giảng kinh. Không phải là Đệ tử thường tùy, thì chúng tôi tin sẽ rất nhiều người, đến theo đức Phật vài ngày, 3-5 ngày, 1-2 tháng, còn dài, là nửa năm, một năm thì họ rời khỏi, người như vậy tuyệt không phải ít hơn chúng thường tùy. Nên ở nước chúng ta, Khổng lão Phu tử có 3000 Đệ tử, đức Thích Ca Mâu Ni Phật cũng gần giống vậy, cũng chắc là khoảng 3000 người. Buổi tối đều là ngủ một đêm dưới cây, ban ngày đi khát thực, giữa ngày ăn một bữa, cuộc sống đó thật tự tại, không có vương mắc, không có Vọng tưởng. Nếu đức Thích Ca Mâu Ni Phật muốn xây dựng một đạo tràng ở nơi đó, thì những người ấy đi theo Ngài sẽ có Vọng tưởng, sẽ có Chấp trước, cho nên phương pháp này của Ngài cao minh đến tột cùng, nên phải học tập.

Thời hiện đại do khoa học kỹ thuật phát triển, giao thông thuận tiện, thông tin phát triển, bất cứ nơi nào trên toàn thế giới có một việc nhỏ gì, thì truyền hình đều đưa tin, người khắp thế giới đều biết, hoàn cảnh khác với trước đây. Trong quá khứ thời đại như vậy, cho nên cần phải mở rất nhiều trường học, mới có thể thu được hiệu quả, quý vị xem Phật giáo nước ta, ở nông thôn đều có tự viện am đường. Vì sao phải mở nhiều như vậy? Bởi những vị Đế vương trước đây rất thông minh, ở khu vực nước ta, các Đế vương dùng Nho để trị quốc, dùng Phật để giáo hóa nhân dân, dùng Đạo để cúng tế Tổ tiên, cúng tế thiên địa quỷ thần, họ đều dùng tới Nho-Phật-Đạo, nên thiên hạ thái bình, mỗi triều đại đều có một giai đoạn thịnh thế rất dài, thái bình thịnh thế xuất hiện. Vị Đế vương cuối cùng của triều đại không

tuân theo giáo huấn của Tổ tông, thuận theo sở thích của chính mình, cuối cùng đến nỗi mất nước. Nếu tuân thủ giáo huấn của Tổ tông, thì triều đại ấy của họ sẽ không bị diệt vong. Có một ngày Tiên sinh Phương Đông Mĩ nói với tôi, nói đến Chu Lễ, Chu Lễ là bảo điển trị quốc, thầy bảo tôi xem, nhưng tôi chưa xem qua. Về Tam Lễ, tôi chỉ đọc Lễ Kí, chứ chưa từng xem Nghi Lễ và Chu Lễ, về sau học Phật rồi, cũng không muốn xem nữa. Thầy nói con cháu của nhà Chu, nếu từ đời này sang đời khác đều phụng hành theo bộ sách đó, thì hiện nay vẫn là thời nhà Chu, thầy nói với tôi sách ấy. Nên đó cũng là một bộ bảo điển trị quốc, thầy khuyến khích tôi xem, hiện nay tôi không xem những sách ấy nữa. Nhưng lời này nói rất chính xác, là thật, không phải giả. Với tuổi trẻ, người có chí hướng với văn hoá truyền thống, thì phải nên xem thử. Không thể giống như tôi. Hiện nay tôi đã 90 tuổi, sau 90 tuổi, niệm niệm mong đến Thế giới Cực Lạc, không thể khởi vọng tưởng khác nữa, niệm niệm không rời Phật hiệu, niệm niệm cầu sanh Tịnh Độ. Không thể nói còn có bao nhiêu năm, không còn nữa, sau 90 tuổi phải tính từng ngày, sáng sớm hôm nay tỉnh dậy, lại còn một ngày nữa, ngày mai không tỉnh dậy là ra đi rồi, phải biết đạo lý này. Vì vậy không có lưu luyến với thế gian này, vô cùng hoan hỷ, hoan hỷ là thế nào? Là đã làm rõ ràng, làm sáng tỏ Chân tướng rồi, là giả thôi. Sự thật, Chân tánh bất khả đắc, giả tướng cũng bất khả đắc, thì tâm của quý vị thật sự sạch sẽ, đó chính là cảnh giới của Phật và Pháp thân Bồ-tát.

Điều này thầy đều là nói về gốc đức. Tiếp theo nói, 如上所引《觀佛三昧經》 **“như thượng sở dẫn Quán Phật Tam Muội Kinh”** (như ở trên đã trích dẫn Kinh Quán Phật Tam Muội), đức Thích Ca Mâu Ni Phật nói: 我與十方諸佛及賢劫千佛 **“Ngã dữ thập phương chư Phật cập Hiền kiếp thiên Phật”** (Ta cùng chư Phật mười phương và ngàn vị Phật trong Hiền

kiếp), Hiền kiếp là Đại kiếp của chúng ta đây, những gì hiện nay tuân theo, trong một kiếp này có 1.000 vị Phật xuất hiện ở thế gian, nên xưng là Hiền kiếp. Ngàn Phật xuất thế, hiện tượng rất ít có, đức Thích Ca Mâu Ni Phật là vị thứ tư, tiếp theo vị thứ năm là Bồ-tát Di Lặc, đến thế gian này để thị hiện làm Phật. 從初發心，皆因念佛三昧力故，得一切種智。亦與之同旨

“Tùng sơ phát tâm, giai nhân Niệm Phật Tam-muội lực cố, đắc Nhất thiết Chứng trí. Diệc dữ chi đồng chỉ” (Tùng sơ phát tâm, vì đều nhờ sức Niệm Phật Tam-muội, nên đắc Nhất thiết Chứng trí. Cũng cùng tông chỉ với điều ấy). Những gì được nói trong Kinh Quán Phật Tam Muội, giống với điều đã trích dẫn ở trước, đó là làm tham khảo cho chúng ta, cũng là đang khích lệ chúng ta. Ngàn vị Phật trong Hiền kiếp, từ sơ phát tâm quý Ngài đã tu thế nào mà thành tựu? Đều là tu Niệm Phật Tam-muội mà thành tựu. Việc niệm Phật này quan trọng! Nhờ Niệm Phật Tam-muội mà đắc Nhất thiết Chứng trí, Nhất thiết Chứng trí chính là chứng được Phật quả rốt ráo viên mãn, Nhất thiết Chứng trí cũng chính là không gì chẳng biết. Giống như lão Hòa thượng Hải Hiền đã nói: điều gì tôi cũng biết, điều gì cũng biết chính là Nhất thiết Chứng trí. Có được không? Được, vì sao? Bởi Đại sư Huệ Năng nói với chúng ta, vũ trụ này từ đâu tới? Khi ngài khai ngộ đã nói, 何期自性，能生萬法 **“hà kỳ Tự Tánh, năng sanh vạn pháp”** (nào ngờ Tự Tánh, có thể sanh vạn pháp), hóa ra vạn pháp ấy là cả vũ trụ, cả vũ trụ là do Tự Tánh sinh ra hiện ra, khi quý vị Minh tâm Kiến tánh, thì đối với Năng sanh Sở sanh, làm gì có đạo lý không biết chứ? Không cần học điều này, khi thấy Tánh thì sáng tỏ tất cả thôi. Nên nền giáo học của nhà Phật, đặt cốt lõi, trọng điểm vào việc kiến Tánh. Dùng phương pháp nào, lý niệm gì? Nói đến lý niệm, chính là thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, pháp Đại thừa đã dùng điều này. Chính là một bộ kinh, hoặc một bộ luận, quý vị thích bộ nào thì tùy quý vị

chọn, chỉ được phép một môn, không cho phép hai môn. Một môn là thế nào? Chính là nói quý vị cứ đọc, nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu. Một bộ sách đó có ý nghĩa hay không? Không có ý nghĩa, nếu có ý nghĩa, thì rơi vào ý thức, vậy thì sai rồi, không có ý nghĩa. Tất cả kinh do đức Thích Ca Mâu Ni Phật đã thuyết, đều không thông qua tâm ý thức. Thông qua tâm ý thức là tri thức, không thông qua tâm ý thức, là trí huệ vốn có trong Tự Tánh, chính là điều mà Đại sư Huệ Năng đã nói trong câu thứ ba, 何期自性, 本自具足 “hà kỳ Tự Tánh, bản tự cụ túc” (nào ngờ Tự Tánh, vốn tự đầy đủ), xưa nay chính mình đầy đủ, đầy đủ những gì? Là vô lượng trí huệ, vô lượng đức năng, vô lượng tướng hảo, toàn bộ vũ trụ, Ngài có đủ. Vì vậy yêu cầu kiến Tánh, kiến Tánh thì thế nào? Quý vị biết tất cả rồi, không cần nói nữa.

Chúng ta lắng tâm quan sát tất cả kinh do đức Thích Ca Mâu Ni Phật đã thuyết trong 49 năm, hiện nay nhìn thấy trong Đại Tạng Kinh, những kinh được phiên dịch ở nước ta chưa hoàn chỉnh, lưu thông đến Trung Hoa chỉ là một phần, có thể chưa đến một nửa. Lúc đó những vị Bồ-tát, A-la-hán ấy, đã nghĩ hết cách để đưa kinh sách đến Trung Hoa, vì sao? Hiện nay chúng ta có thể lãnh hội được, đưa đến Trung Hoa, để dịch sang Văn ngôn văn của Trung Hoa, thì có thể được lưu truyền lâu dài. Tiếng Phạn là văn tự ghép âm, là chữ biểu âm, chữ biểu âm thì mấy trăm năm sau, không có người sử dụng, không ai hiểu được, hiện nay người hiểu tiếng Phạn thì không nhiều nữa, sẽ bị đào thải. Văn tự biểu ý này của Trung Hoa là vĩnh viễn sẽ không bị đào thải, do vậy dùng Trung văn để viết, thì ý nghĩa không có sai lầm, có thể bảo trì chúng lâu dài. Thế nên nghĩ mọi cách để đưa đến nước ta, là ý nghĩa như vậy. Những người nghiên cứu Văn tự học trên toàn thế giới,

người bội phục đối với văn tự Trung Hoa: đều là nhất trí, không phải do vài người nói, mà người thật sự tiếp xúc và hiểu rõ thì đều nói như vậy.

Nên chúng ta từ trên nền tảng này, mở rộng ý nghĩa này, rất có thể, toàn thế giới đều cần dùng Văn ngôn văn, dùng chữ Hán của Trung Hoa, vì sao? Bởi những thứ của Tổ tông họ cũng có rất nhiều thứ rất tốt, nếu không dùng văn tự này để ghi chép đầy đủ, thì truyền lại không được. Nên Văn ngôn văn có thể trở thành Văn ngôn chung của toàn thế giới, chúng ta phải nỗ lực, đặc biệt là những người trẻ tuổi, sự nghiệp này rất tuyệt vời, là lợi ích toàn thế giới, không những lợi ích cho hiện tại, mà còn lợi ích cho toàn bộ tất cả chúng sanh trong quá khứ, hiện tại, vị lai, cơ hội này tốt biết bao! Khó được biết mấy! Ở đây chúng ta có vài đồng học nữ trẻ tuổi, tôi khuyên họ trọn đời không kết hôn, tập trung toàn bộ tinh thần, phục vụ cho thế hệ tiếp theo. Đó là thế nào? Đó là Thánh nhân, đó là Phật Bồ-tát, chứ không phải là phàm phu. Họ có thể nghe hiểu được, cũng chịu phát tâm, khó được!

Điều này là đức Phật làm chứng cho chúng ta, ngàn vị Phật trong Hiền kiếp đều là dùng Niệm Phật Tam-muội, mà thành tựu Nhất thiết Chứng trí. Nhất thiết Chứng trí là gì? Là Đại triệt Đại ngộ, Minh tâm Kiến tánh. Tiếp theo nói, *皆以持名念佛為十方三世德號之本* “**giai dĩ trì danh niệm Phật vi thập phương tam thế đức hiệu chi bản**” (*đều dùng trì danh niệm Phật làm gốc của đức hiệu trong mười phương ba đời*). Điều này giải thích cho chúng ta vì sao danh hiệu A Mi Đà Phật này là gốc của tất cả đức. *故知植眾德本可有二釋* “**Cố tri thực chúng đức bản khả hữu nhị thích**” (*Nên biết câu ‘thực chúng đức bản’ có thể có hai cách giải thích*): có hai cách giải thích, do cổ Đại đức đã nói, *菩薩因中，萬德圓滿。從因得果，故云植眾德本* “**Bồ-tát nhân trung, vạn đức viên mãn. Từ nhân đắc quả, cố vân thực chúng đức bản**” (*trong nhân của Bồ-tát, vạn đức viên mãn. Từ nhân được*

quả, nên nói là thực chúng đức bốn). Trong đây chúng ta cần đặc biệt chú ý điều này, chính là vạn đức viên mãn. Vạn đức viên mãn này thì tu thế nào? Nếu trên Kinh Hoa Nghiêm không tiết lộ một thông tin cho chúng ta, thông tin ấy là gì? 一切即一，一即一切 “**Nhất thiết tức nhất, nhất tức nhất thiết**” (Tất cả là một, một là tất cả), vạn đức viên mãn này thì chúng ta không thể lý giải. Vạn đức này là học không hết được, toàn bộ vũ trụ thiên biến vạn hóa, không có một giây nào dừng lại. Một giây quá dài quá lâu rồi! Như Bồ-tát Di Lặc đã nói với chúng ta, chúng ta tính toán điều đó ra, trong một giây có bao nhiêu lần sanh diệt? Có bao nhiêu ý niệm? Căn cứ vào điều mà Bồ-tát Di Lặc đã nói, chúng ta chuyển đổi ra, là 2 triệu 240 ngàn tỉ, trong một giây, đơn vị là ngàn tỉ, không phải mười ngàn, là 2 triệu 240 ngàn tỉ. Làm sao có thể biết đó là giả? Sự thật này ở ngay trước mắt, điều mắt thấy, điều tai nghe, ngay cả những gì mà ý suy nghĩ, đều là ảo tướng được sanh ra dưới tần số này. Chúng ta đạt không được ảo tướng này, đức Phật cũng đạt không được. Thật ra không phải là nói chúng ta đạt không được, còn Ngài có thể đạt được, mà ngài cũng đạt không được. Thế nên bất khả đắc là chân lý, là Chân tướng sự thật. Nếu chúng ta có khả đắc này, thì chúng ta sai rồi, chúng ta là tạo nghiệp rồi, nghiệp này chính là nghiệp luân hồi, không phải ba đường thiện mà chính là ba đường ác, đó là tạo nghiệp. Bất khả đắc thì không tạo nghiệp, vô cùng rõ ràng, vô cùng thấu suốt, thì không tạo nghiệp. Phương pháp này cao minh đến tột cùng, nên họ biết được, điều đầu tiên đây nói về đức bốn.

Thứ hai, 眾德本者，即念佛名號也 “**chúng đức bốn giả, tức niệm Phật danh hiệu dã**” (‘chúng đức bốn’, tức là niệm danh hiệu của đức Phật). Chúng ta dùng Kinh Hoa Nghiêm để nói, vạn đức viên mãn ở trước, từ nhân được quả, đó là nhiều, còn câu Phật hiệu này là một, một tức là nhiều, nhiều

tức là một, do trên Kinh Hoa Nghiêm nói. Câu A Mi Đà Phật này chính là gốc đức do Bồ-tát trồng, vạn đức viên mãn, hai điều đó là bình đẳng, là có thể đánh dấu bằng. 且此二說實不相違 “**Thả thử nhị thuyết thật bất tương vi**” (Hơn nữa hai thuyết này thật sự không trái nghịch nhau), vì sao vậy? 因菩薩因行不離念佛故，故（一）中有（二）“**Nhân Bồ-tát nhân hạnh bất ly niệm Phật cố, cố（nhất）trung hữu（nhị）**” (Bởi vì nhân hạnh của Bồ-tát không rời niệm Phật, nên trong (một) có (hai)), tuyệt diệu! Một tức là nhiều, trong một có hai, một tức là nhiều. 又念佛圓具萬德故，是（二）中攝（一）“**Hựu niệm Phật viên cụ vạn đức cố, thị（nhị）trung nhiếp（nhất）**” (Thêm nữa vì niệm Phật trọn đủ vạn đức, đó là trong (hai) nhiếp lấy (một)), chính là nhiều tức là một, một tức là nhiều, nhiều tức là một, nên chúng không trái nghịch nhau. Ý nghĩa này rất sâu, rất rộng, nhưng là lời chân thật, điều này là do từ trong Tự Tánh lưu lộ ra.

Có sự chứng minh, đức Thích Ca Mâu Ni Phật là người đầu tiên làm chứng cho chúng ta, quý vị xem Ngài là một người thanh niên rất hiếu học, 19 tuổi xuất gia, đi ra ngoài tham học, Ấn Độ là đất nước của tôn giáo, đất nước của Triết học, với mỗi một giáo phái, Ngài đều tham học qua, đều từng đến học, học suốt 12 năm, cảm thấy học xong tất cả rồi, nhưng không thể giải quyết vấn đề, vấn đề gì? Vấn đề sanh tử luân hồi. Về luân hồi, do Bà-la-môn nói, Lục đạo, cũng do Bà-la-môn nói. Bà-la-môn ở Ấn Độ có lịch sử 13 ngàn năm, ngày nay trên trái đất chúng ta nói về tôn giáo, tôn giáo ấy là đầu tiên, sớm nhất, Phật giáo của chúng ta mới 3000 năm, tôn giáo đó nhiều hơn chúng ta 10 ngàn năm, luân hồi là do tôn giáo ấy nói. Đức Phật nói không thể giải quyết, nên đã buông xả rồi. Thị hiện này nói với chúng ta, 19 tuổi buông xuống Phiền não chướng, gia đình đó là phiền não; 30 tuổi không học nữa, đã học 12 năm, không học nữa, là buông xuống Sở tri

chương. Để làm gì? Đến dưới cây Bồ-đề để tĩnh tọa, để tu Định. Cây ấy gọi là cây Tất-bát-la, bởi vì đức Phật khai ngộ ở đó, nên xưng là cây Bồ-đề, Bồ-đề là giác ngộ, đức Phật giác ngộ ở dưới cây ấy. Sau sự giác ngộ đó, Nhất thiết trí, trí huệ vốn có trong Tánh đức viên mãn, được lưu xuất ra rồi. Ngài giảng nhiều kinh như vậy là do học với ai? Không có ai, không có thầy mà tự thông. Vì vậy nói cho chúng ta phương pháp, phương pháp khai ngộ, là Tam học: Giới-Định-Huệ. Giới là quy củ, quý vị y theo quy củ này, quy củ này là gì? Là buông xuống, buông xuống vạn duyên. Cách buông xuống thế nào? Chúng ta thường xuyên nhắc nhở, mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, Lục căn tiếp xúc với cảnh giới Lục trần, thấy rất rõ ràng, nghe rất rõ ràng, ngửi rất rõ ràng, mọi thứ đều rõ ràng, nhưng không có Khởi tâm, không có Động niệm, không có Phân biệt, không có Chấp trước, vậy thì đúng rồi, đó là Giới căn bản. Khởi tâm Động niệm, thì sai rồi; Phân biệt Chấp trước, là sai hoàn toàn. Khởi tâm Động niệm vẫn chưa tạo nghiệp, là việc của Thập pháp giới, không khởi tâm không động niệm, thì vượt qua Thập pháp giới, Khởi tâm Động niệm không thể siêu việt Thập pháp giới, Phân biệt Chấp trước không thể vượt qua Lục đạo Luân hồi, đó là Giới căn bản. Nên chúng ta trong cuộc sống hàng ngày, Sáu căn tiếp xúc với cảnh giới Sáu trần, phải biết làm phai nhạt, năm sau phai nhạt hơn năm trước, như vậy là có tiến bộ.

Cần đọc kinh, cần hiểu rõ lý, vì sao? Bởi quý vị mới chịu buông xuống, biết buông xuống là chính xác, không phải sai lầm. Buông xuống có thể đắc Định, Định có thể khai trí huệ, trí huệ khai mở, thì vấn đề được giải quyết, Nhất thiết trí hiện tiền. Kinh điển của đức Phật là do từ Tự Tánh lưu xuất, ta đã kiến Tánh, trí huệ của ta cũng là do Tự Tánh lưu xuất, giống y hệt với điều mà đức Thích Ca Mâu Ni Phật đã lý giải, không có khác biệt chút nào, vô Sư tự thông. Nhất định phải tuân thủ: thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, thì quý vị mới có thể đắc Định, mới có thể khai ngộ. Đọc sách ngàn lần,

tự thấy nghĩa của sách, chính mình sáng tỏ rồi. Trước đây thật sự có không ít thầy giỏi, thầy dạy học trò, sẽ không giảng kinh cho học trò, mà chỉ bảo quý vị đọc, bảo quý vị đọc nhiều lần, đọc 100 lần, 200 lần, 1000 lần, 2000 lần, không được đọc sai, không được đọc sót. Rất chăm chú đọc thì không chùng vào lúc nào, thoáng chốc thông suốt rồi, tự thấy, tự thấy không phải do người khác dạy, tự thấy chính là khai ngộ. Sau khi ngộ thì thế nào? Quý vị hướng về thầy báo cáo những gì quý vị đã ngộ, nói cho thầy nghe, thầy ấn chứng cho quý vị, gật đầu, đúng rồi, không sai, thì quý vị tốt nghiệp rồi. Thầy không thể dạy, nếu thầy dạy thì thế nào? Thì cửa ngộ của quý vị đã bị lấp kín rồi, quý vị vĩnh viễn sẽ không khai ngộ, quý vị nương tựa vào thầy, nhưng phải tự thấy thì mới được.

Loại lý luận, phương pháp, phương tiện này không có ở nước ngoài. Hiệu trưởng Đại học Xứ Wales nói chuyện với tôi suốt ba tiếng, tôi giới thiệu điều này với ông, ông rất hiếu kỳ, nhưng ông không phản đối, ông nói người phương Tây chúng tôi không có điều này. Nên chúng ta làm thực nghiệm, lớp của chúng ta treo bảng hiệu trường Đại học của ông, là một lớp thực nghiệm. Tôi tìm bao nhiêu người? Tìm 30 đến 50 người để làm thực nghiệm, xem thử trong 3-5 năm họ có thể khai ngộ hay không. Triệt ngộ thì khó, Triệt ngộ là Thánh nhân; Đại ngộ, tôi tin có thể có, Đại ngộ là Thánh nhân. Ở Trung Hoa Triệt ngộ là Khổng tử, Đại ngộ là Mạnh tử, những Chuyên gia Học giả đời sau ấy đều là Tiểu ngộ, Tiểu ngộ thì rất nhiều. Tiểu ngộ là rất hữu dụng, trí huệ của Tiểu ngộ, có thể giải quyết biến động, hóa giải tai nạn của thế giới hiện nay, chính là có năng lực này.

Nên đoạn này thật sự có ý nghĩa rất sâu ở trong đó, rất có thú vị. Sách của Thánh nhân do từ trong tâm tánh lưu lộ ra, vĩnh viễn đọc không chán, lần nào cũng có hương vị, vị ấy vô cùng, sức sinh mệnh vĩnh viễn, nếu không

biết đọc thì chán. Những thứ ở thế gian xem vài lần thì không muốn xem nữa, dù cuốn tiểu thuyết hay đến đâu mà xem mười lần, thì cả đời cũng không còn hứng thú nữa. Nhưng sách hay của Phật Bồ-tát, của các bậc Thánh Hiền thế gian thì xem không chán, vì sao? Bởi mỗi một lần [đọc] đều có ý nghĩa hiện ra, sống động, không phải nước đọng, mà là nước thông.

Thời gian hôm nay đã hết, chúng ta học tập đến đây thôi.

(Hết tập 226)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử cùng chúng sanh

Đều sanh nước Cực Lạc

Sớm viên thành Phật đạo

Rộng độ khắp chúng sanh

Nam Mô A Mi Đà Phật